

Số: **53/2024/QĐST-DS**

Hoài Đức, ngày 15 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 116, 117, 122, 126 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng, hợp đồng công chứng vô hiệu.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Cụ Phí Thị C, sinh năm 1943, Trú tại: Thôn CX, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đỗ Văn T – sinh năm 1965; Trú tại: Thôn N, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. (Giấy uỷ quyền ngày 09/11/2023 tại Văn phòng công chứng Ng L)

- Bị đơn: Văn phòng công chứng TĐ, Trụ sở: Khu 5, thị trấn TT, hHĐ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị HT – Trưởng văn phòng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968;

- + Bà Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1973;
- + Ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1978;
- + Bà Nguyễn Thị Tg, sinh năm 1973;
- + Chị Nguyễn Thị Ha, sinh năm 1991;
- + Anh Nguyễn Thế Hi, sinh năm 1994;
- + Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1999;
- + Bà Phí Thị Ln, sinh năm 1968;
- + Chị Nguyễn Thị Km, sinh năm 1987;
- + Anh Nguyễn Thế Th, sinh năm 1992;

Cùng trú tại: Thôn CX, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Thế Dg, sinh năm 1990, Trú tại: TDP Hoàng 3, phường CN 1, quận BTL, Hà Nội;

Toàn bộ những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên uỷ quyền cho ông Đỗ Văn Tg – sinh năm 1965; Trú tại: Thôn N, xã ĐT, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. (Giấy uỷ quyền ngày 09/11/2023 tại Văn phòng công chứng NgL).

+ Bà Nguyễn Thị HT – Công chứng viên Văn phòng công chứng TĐ.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Các đương sự thống nhất thoả thuận xác định các văn bản công chứng, hợp đồng công chứng sau vô hiệu do bị nhầm lẫn:

+ Văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế số công chứng 326.2013/VBKN ngày 17/10/2013 của Văn phòng công chứng TĐ;

+ Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng 370.2013/HĐ-TC ngày 12/11/2013 của Văn phòng công chứng TĐ;

+ Văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế số công chứng 2756.2016/VBKN ngày 29/8/2016 của Văn phòng công chứng TĐ;

+ Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số công chứng 2757.2016/HĐ-TC ngày 29/8/2016 của Văn phòng công chứng TĐ;

[2.2] Các bên thống nhất không yêu cầu giải quyết hậu quả của văn bản công chứng, hợp đồng công chứng vô hiệu nên Tòa án không giải quyết.

[2.3] Về án phí:

Cụ Phí Thị C thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Văn phòng công chứng TĐ phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Cụ Phí Thị C tự nguyện chịu thay Văn phòng công chứng TĐ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h.Hoài Đức;
- Chi cục THADS h.Hoài Đức;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lan Anh